

Số: 343 /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 11 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ

**Dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê,
huyện Cẩm Khê**

(cấp lần đầu: ngày 11 tháng 02 năm 2022)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương
thức đối tác công tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến
hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến
đầu tư;

Căn cứ Kế hoạch số 2704/KH-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2020 của
UBND tỉnh Phú Thọ Kế hoạch Phát triển nhà ở tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2020-
2025; Kế hoạch số 3204/KH-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh
Phú Thọ Kế hoạch Phát triển nhà ở tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2020 - 2025 (điều
chỉnh, bổ sung);

Căn cứ Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của
UBND tỉnh Phú Thọ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở đô thị và tổ
hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê;

Căn cứ Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của
Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Hồ sơ yêu cầu sơ bộ về năng
lực, kinh nghiệm nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất:



Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê;

Căn cứ Quyết định số 3146/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 28/BC-SKH&ĐT ngày 24 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ là nhà đầu tư thực hiện dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ với nội dung như sau:

Điều 1. Thông tin về Nhà đầu tư thực hiện dự án

1. Thông tin về nhà đầu tư thực hiện dự án

Nhà đầu tư: Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2600668699 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp đăng ký lần đầu ngày 08/3/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 17/8/2021. Địa chỉ trụ sở chính: Số 388 đường Hoa Khê, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Họ và tên: Lại Anh Tuấn; Giới tính: Nam; Chức danh: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc; Sinh ngày: 15/9/1981; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số: 02508102385; Ngày cấp: 25/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Địa chỉ thường trú và địa chỉ liên lạc: Số 388 đường Hoa Khê, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nhà thầu xây dựng (đôi tác cùng thực hiện dự án): Công ty cổ phần BIDGROUP.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0101956602 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 30/5/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 15/3/2021.

Địa chỉ trụ sở: D2, lô C, khu ĐTM Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Thông tin về Dự án đầu tư theo kết quả trúng đấu thầu

1. Vốn đầu tư của dự án: 1.078.370.000.000 đồng (Một nghìn không trăm bảy mươi tám tỷ, ba trăm bảy mươi triệu đồng). Trong đó:

- Sơ bộ chi phí thực hiện dự án M₁ (không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư): **1.026.362.000.000 đồng** (Một nghìn không trăm hai mươi sáu tỷ, ba trăm sáu mươi hai triệu đồng).

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư M₂: **52.008.000.000 đồng** (Năm mươi hai tỷ, không trăm lẻ tám triệu đồng).

2. Tiến độ thực hiện dự án

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn góp của nhà đầu tư: 161.755.500.000 đồng, tương đương 15% vốn đầu tư dự án.

- Vốn huy động (Vốn vay ngân hàng và vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác): 916.614.500.000 đồng, tương đương 85% vốn đầu tư dự án.

b) Tiến độ thực hiện dự án:

- Giao cho Sở Xây dựng thương thảo, đàm phán, ký kết hợp đồng dự án đầu tư có sử dụng đất với nhà đầu tư, nhưng phải đảm bảo công trình được đầu tư xây dựng hoàn thành hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình kiến trúc thuộc dự án theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức nghiệm thu, bàn giao đưa các công trình vào sử dụng theo quy định trước ngày 31/12/2026.

3. Giá trị nộp ngân sách Nhà nước (M₃) và tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp

- Giá trị nộp ngân sách nhà nước (M₃) (không bao gồm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất): **5.550.000.000 đồng** (Năm tỷ, năm trăm năm mươi triệu đồng).

- Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nhà đầu tư trúng thầu phải nộp được xác định tại thời điểm Nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 3. Thời hạn hoạt động của dự án

- Đối với đất thương mại, dịch vụ: 50 năm;

- Đối với đất ở: 50 năm, người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng với thời hạn lâu dài.



- Thời điểm tính thời hạn hoạt động của dự án: Từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về số liệu, thông tin và kết quả thẩm định chấp thuận nhà đầu tư dự án.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

- Thực hiện ký kết hợp đồng dự án theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan giám sát, đôn đốc quá trình thực hiện dự án của Nhà đầu tư, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh cho chủ trương thực hiện.

3. Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh, UBND huyện Cẩm Khê:

- Chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định theo lĩnh vực quản lý; ý kiến không phản đối về chấp thuận nhà đầu tư dự án.

- Cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Nhà đầu tư căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ đăng ký chấp thuận nhà đầu tư và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Nộp số tiền đề xuất nộp ngân sách Nhà nước (M_3) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định, đảm bảo hoàn thành trước khi được Nhà nước giao đất.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện dự án, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

- Ký quỹ thực hiện dự án theo quy định của Luật Đầu tư và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác.

- Nghiêm chỉnh thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện dự án theo quy định của Luật Đầu tư.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu tại các văn bản tham gia ý kiến thẩm định của các sở, ngành liên quan trong quá trình thực hiện dự án.

5. UBND tỉnh sẽ xem xét thu hồi Quyết định này, chấm dứt hoạt động của dự án và không hoàn trả bất kỳ khoản chi phí nào đã đầu tư vào dự án của nhà đầu tư trong các trường hợp: Không hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động theo đúng tiến độ được cấp có thẩm quyền chấp thuận; thực hiện dự án không đúng, không đầy đủ nội dung cam kết, quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định này, Hợp đồng dự án và các quy định có liên quan.

Điều 5. Quyết định này được cấp cho: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế tỉnh, UBND huyện Cẩm Khê, Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và một bản được lưu tại UBND tỉnh Phú Thọ./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT, PCT Phan Trọng Tấn;
- TTPV Hành chính công;
- PCVPTH;
- Lưu: VT, KT3, KT2(02b)(Tr-12b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Trọng Tấn



100

